

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH ĐỊA LÝ HỌC

*(kèm theo Quyết định số 4628a /QĐ-ĐHSP ngày 10/11/2021 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)*

I. Mô tả chương trình đào tạo

1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Địa lý học được xây dựng năm 2008. Các lần điều chỉnh gần đây nhất là vào năm 2015, 2017, 2019, 2021. Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Địa lý học được tham khảo từ chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Địa lý học của Trường ĐHSP Hà Nội, ĐHSP Huế và chương trình đào tạo Thạc sĩ Địa lý của Trường Đại học Brussel (Bỉ).

- Giảng viên tham gia giảng dạy chương trình là các PGS, TS Địa lý của Trường ĐHSP - ĐHTN; ngoài ra, còn mời giảng một số nhà khoa học là PGS, TS của Đại học Thái Nguyên và trường ĐHSP Hà Nội.

- Về điều kiện cơ sở vật chất: Trường ĐHSP – ĐHTN có điều kiện cơ sở vật chất như hệ thống phòng học, thư viện hiện đại phục vụ tốt cho việc thực hiện chương trình.

- Ưu đãi hoặc chính sách học viên được hưởng khi học chương trình: Sau khi học xong chương trình, học viên được cấp bằng Thạc sĩ Địa lý học và có thể giảng dạy, công tác ở các cơ quan ban ngành hoặc có thể tiếp tục học tiến sĩ trong và ngoài nước.

- Những nổi trội của chương trình: Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Địa lý học được xây dựng trên cơ sở phát triển và nâng cao từ chương trình đào tạo Sư phạm Địa lý, tham khảo chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành

Địa lí học của Trường ĐHSP Hà Nội, ĐHSP Huế và chương trình đào tạo Thạc sĩ Địa lí của Trường Đại học Brussel (Bỉ)..

- Kết quả đánh giá của các bên liên quan: Chương trình đáp ứng yêu cầu.

2. Thông tin chung về chương trình đào tạo

Tên chương trình (tiếng Việt)	Địa lí học
Tên chương trình (tiếng Anh)	Science in Geography
Mã ngành đào tạo:	8310501
Trường cấp bằng:	Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên
Tên gọi văn bằng:	+ Tiếng Việt: Thạc sĩ Địa lí học + Tiếng Anh: Master of Science in Geography
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ
Số tín chỉ yêu cầu:	60
Hình thức đào tạo:	Tập trung
Thời gian đào tạo:	2 năm
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp Đại học
Thang điểm đánh giá	10
Điều kiện tốt nghiệp:	- Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo: Địa lí học; - Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 5.5 trở lên; - Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ
Vị trí việc làm:	- Sau khi tốt nghiệp các học viên có thể giảng dạy bộ môn Địa lí tại các trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề. - Học viên có thể làm việc ở các viện nghiên cứu địa lí, kinh tế, các sở ban ngành của địa phương...

Học tập nâng cao trình độ:	Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiến sĩ trong và ngoài nước.
Chương trình tham khảo khi xây dựng:	Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Địa lí học được tham khảo từ chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Địa lí học của Trường ĐHSP Hà Nội, ĐHSP Huế và chương trình đào tạo Thạc sĩ Địa lí của Trường Đại học Brussel (Bỉ).
Thời gian cập nhật bản mô tả CTĐT	10/2021

3. Mục tiêu đào tạo của chương trình

3.1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên những kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về địa lí kinh tế - xã hội. Có khả năng phát hiện, nghiên cứu đặc điểm và quy luật phân hóa không gian của các hợp phần địa lí kinh tế - xã hội. Vận dụng có hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào giảng dạy ở trường phổ thông, nghiên cứu và giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học địa lí.

3.2. Mục tiêu cụ thể

1.CO1.Tiếp cận được các kiến thức chuyên sâu khoa học giáo dục và khoa học địa lí.

2.CO2. Phân tích và đánh giá được các vấn đề về địa chính trị, địa kinh tế - xã hội, các xu hướng phát triển

3.CO3. Sử dụng được các ứng dụng công nghệ hiện đại và tiếng anh trong nghiên cứu, giảng dạy địa lí

4.CO4. Vận dụng được kiến thức địa lí kinh tế - xã hội vào nghiên cứu thực tiễn và giảng dạy ở trường phổ thông

5.CO5. Có năng lực tự chủ và hợp tác trong nghiên cứu các vấn đề địa lí kinh tế - xã hội

4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

4.1. Kiến thức

1.PLO1.Vận dụng được kiến thức chuyên sâu về triết học trong hoạt động thực tiễn.

2.PLO2. Thực hiện được các nghiên cứu trong khoa học giáo dục và khoa học Địa lí; phát triển được chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với thực tế.

3.PLO3. Phân tích được những vấn đề về quy luật phân bố và sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên trong phát triển kinh tế

4.PLO4. Đánh giá được các đặc điểm dân cư, dân tộc theo vùng địa lí, các hình thức tổ chức lãnh thổ kinh tế theo ngành và theo không gian

4.2. Kỹ năng

5.PLO5. Sử dụng được Tiếng Anh (đạt chuẩn) trong nghiên cứu và giảng dạy địa lí

6.PLO6. Khai thác được các ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu và giảng dạy địa lí

7.PLO7. Thể hiện được sự độc lập trong tư duy theo lãnh thổ để giải quyết các vấn đề về dân cư, văn hóa, kinh tế ngành và tổ chức lãnh thổ kinh tế trong thực tiễn

8.PLO8. Thiết kế được và tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học địa lí kinh tế xã hội ở trường phổ thông

9.PLO9. Sử dụng thành thạo các phần mềm, công cụ địa lí (SPSS, GIS...) trong nghiên cứu và giảng dạy địa lí kinh tế xã hội

4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

10.PLO10. Vận dụng được kiến thức, kỹ năng địa lí vào quá trình tự học, tự nghiên cứu

11.PLO11. Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo và quy chế chuyên môn trong nghiên cứu và giảng dạy địa lí.

5. Ma trận mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)										
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
CO1		x	x	x							x
CO2			x	x							x
CO3					x	x	x	x	x	x	
CO4		x			x	x		x			
CO5					x		x	x		x	x

6. Thông tin tuyển sinh

6.1. Hình thức tuyển sinh: xét tuyển

Môn thi: 1. Môn chủ chốt

2. Môn cơ bản

6.2. Đối tượng tuyển sinh

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan.

- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo khung 6 bậc dùng cho Việt Nam

6.3. Danh mục các chuyên ngành phù hợp

- Danh mục các chuyên ngành phù hợp

1) Cử nhân Sư phạm Địa lí;

2) Cử nhân địa lí,

3) Cử nhân Văn – Địa, Sinh – Địa, Sử - Địa, Hóa – Địa

- Danh mục các chuyên ngành gần:

1) Cử nhân Môi trường

2) Cử nhân du lịch

II. Mô tả chương trình dạy học (Curriculum)

1. Cấu trúc chương trình dạy học

TT	Khối kiến thức	Số tín chỉ
1	Kiến thức chung:	09
1.1	Tiếng Anh (Tiếng Trung):	05

1.2	Triết học	4
2	Kiến thức cơ sở và Kiến thức ngành	23
2.1	Kiến thức cơ sở	14
2.2	Kiến thức ngành	09
3	Chuyên đề nghiên cứu	15
4	Luận văn tốt nghiệp	13
	Tổng số	60

* Khối kiến cơ sở, gồm 05 học phần: *Địa lí đại cương, Phương pháp luận và phương pháp NCKH Địa lí, GIS và viễn thám ứng dụng, Lãnh thổ và biên giới quốc gia Việt Nam, Phát triển chương trình*. Khối kiến cơ sở giúp người học tiếp cận được các kiến thức chuyên sâu về Địa lí tự nhiên và kinh tế, thực hiện được các nghiên cứu trong khoa học giáo dục và khoa học địa lí; Phân tích và đánh giá được đặc điểm chương trình giáo dục phổ thông và chương trình giáo dục môn Địa lí theo yêu cầu thực tiễn, phát triển được chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với thực tế. Kỹ năng khai thác được các ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu và giảng dạy địa lí.

* Kiến thức ngành, gồm 04 học phần: *Những vấn đề địa lí kinh tế xã hội Việt Nam; Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế; Phát triển vùng; Địa chính trị khu vực và thế giới*. Khối kiến thức ngành giúp học viên Phân tích được những vấn đề về quy luật phân bố và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên trong phát triển kinh tế, đánh giá được các hình thức tổ chức lãnh thổ kinh tế theo ngành và theo không gian, thể hiện được sự độc lập trong tư duy theo lãnh thổ để giải quyết các vấn đề về dân cư, văn hóa, kinh tế ngành và tổ chức lãnh thổ kinh tế trong thực tiễn

* Chuyên đề nghiên cứu, gồm 05 chuyên đề: *Giáo dục bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc; Kinh tế phát triển; Những vấn đề xã hội trong địa lí dân cư; Phát triển Kinh tế xanh và thực tiễn Việt Nam; Ứng dụng công nghệ hiện đại trong Địa lí KTXH*. Chuyên đề nghiên cứu giúp học viên Thiết kế được và tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học địa lí kinh tế xã hội ở trường phổ thông, Sử dụng

được các ứng dụng công nghệ hiện đại và tiếng anh trong nghiên cứu, giảng dạy địa lí

*Luận văn giúp học viên nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, vận dụng được kiến thức, kỹ năng địa lí vào quá trình tự học, tự nghiên cứu.

2. Danh sách các học phần

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
Kiến thức chung			
1.	ENG651	Tiếng Anh	5
2.	PHI641	Triết học (khối xã hội)	4
Kiến thức cơ sở			
1.	GEG641	Địa lí đại cương	4
2.	MSG631	Phương pháp luận và phương pháp NCKH Địa lí	3
3.	GRA631	GIS và viễn thám ứng dụng	3
		<i>Các học phần tự chọn</i>	
1	TNV621	Lãnh thổ và biên giới quốc gia Việt Nam	2
2	DEC621	Phát triển chương trình	2
Kiến thức ngành			
1	VSG631	Những vấn đề địa lí kinh tế xã hội Việt Nam	3
2	TOE621	Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế	2
		<i>Các học phần tự chọn</i>	
1	DER621	Phát triển vùng	2
2	RWG621	Địa chính trị khu vực và thế giới	2
Chuyên đề			
1.	GEO631	Giáo dục bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc	3
2.	GEO632	Kinh tế phát triển	3
3.	GEO633	Những vấn đề xã hội trong địa lí dân cư	3

4.	GEO634	Phát triển Kinh tế xanh và thực tiễn Việt Nam	3
5.	GEO635	Ứng dụng công nghệ hiện đại trong Địa lí KTXH	3
6.		Luận văn	13

3. Trình tự nội dung chương trình dạy học

Năm thứ nhất		Năm thứ hai	
Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 3	Học kỳ 4
ENG651 Tiếng Anh *	PHI641 Triết học (khối xã hội)	GEO631 Giáo dục bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc *	Luận văn thạc sĩ
GEG641 Địa lí đại cương*	VSG631 Những vấn đề địa lí kinh tế xã hội Việt Nam *	GEO632 Kinh tế phát triển *	
MSG631 Phương pháp luận và phương pháp NCKH Địa lí *	TOE621 Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế *	GEO633 Những vấn đề xã hội trong địa lí dân cư *	
GRA631 GIS và viễn thám ứng dụng*	DER621 Phát triển vùng	GEO634 Phát triển Kinh tế xanh và thực tiễn Việt Nam *	
TNV621 Lãnh thổ và biên giới quốc gia Việt Nam	RWG621 Địa chính trị khu vực và thế giới	GEO635 Ứng dụng công nghệ hiện đại trong Địa lí KTXH *	

DEC621			
Phát triển chương trình			

Ghi chú: * là học phần bắt buộc

4. Ma trận đóng góp của học phần vào mức độ đạt được chuẩn đầu ra

Mã học phần	Tên học phần	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)										
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
ENG651	Tiếng Anh	1	1	1	1	3	3	1	1	3	2	1
PHI641	Triết học (khối xã hội)	3	0	0	0	0	0	0	3	3	0	2
GEG641	Địa lí đại cương	1	2	3	3	2	2	2	2	2	2	2
MSG631	Phương pháp luận và phương pháp NCKH Địa lí	0	3	3	3	0	2	3	2	2	2	2
GRA631	GIS và viễn thám ứng dụng	0	3	3	3	1	2	3	2	2	3	3
TNV621	Lãnh thổ và biên giới quốc gia Việt Nam	1	3	3	3	1	2	3	2	2	3	3
DEC621	Phát triển chương trình	0	3	3	3	1	2	3	2	2	2	2
VSG631	Những vấn đề địa lí kinh	0	3	3	3	1	2	3	2	2	3	3

	tế xã hội Việt Nam											
TOE621	Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế	0	3	2	3	1	1	3	2	1	3	2
DER621	Phát triển vùng	1	3	3	3	2	2	1	1	2	2	2
RWG621	Địa chính trị khu vực và thế giới	1	3	3	3	1	2	3	3	0	3	3
GEO631	Giáo dục bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc	1	3	3	3	1	2	3	2	2	3	3
GEO632	Kinh tế phát triển	1	3	2	3	1	1	3	2	1	3	2
GEO633	Những vấn đề xã hội trong địa lí dân cư	1	1	3	3	2	1	1	1	1	1	1
GEO634	Phát triển Kinh tế xanh và thực tiễn Việt Nam	1	3	2	3	1	1	3	2	1	3	2
GEO635	Ứng dụng công nghệ hiện đại trong Địa lí KTXH	0	3	1	1	2	3	2	3	3	3	2

Ghi chú: “0” = đóng góp không rõ ràng; “1” = Mức thấp (học phần có nhỏ hơn 19% số CLOs đóng góp cho một PLO); “2” = Mức trung bình (học phần có từ 20 đến 39% số CLOs đóng góp cho một PLO); “3” = Mức cao (học phần có từ 40% trở lên số CLOs đóng góp cho một PLO).

5. Mô tả tóm tắt các học phần

5.1. ENG651 TIẾNG ANH (5 tín chỉ):

Học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo thạc sĩ Địa lí học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chung nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng tiếng Anh tương đương với trình độ bậc 3 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Thông qua môn học, người học có thể giao tiếp độc lập bằng tiếng Anh về các chủ đề quen thuộc, gần gũi liên quan đến bản thân, công việc và học tập của mình.

5.2. PHI631 TRIẾT HỌC (4 tín chỉ):

Triết học là học phần bắt buộc nằm trong khối kiến thức chung của Chương trình đào tạo thạc sĩ khối ngành khoa học xã hội và nhân văn. Học phần nhằm trang bị cho học viên những kiến thức chung về triết học và lịch sử triết học bao gồm: các nội dung thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn (vấn đề bản thể luận, phép biện chứng, nhận thức luận); các nội dung về xã hội và con người (hình thái kinh tế - xã hội, triết học chính trị, triết học về con người).

5.3. GEG641 ĐỊA LÍ ĐẠI CƯƠNG (4 tín chỉ)

Nội dung học phần gồm 2 phần, trong đó phần I gồm 3 chương: Chương 1 nghiên cứu về cấu trúc và các tính chất lí - hóa của Trái đất, các vận động của Trái đất và hệ quả; Chương 2 nghiên cứu về đặc điểm và các nhân tố hình thành các thành phần của lớp vỏ địa lí; Chương 3 nghiên cứu về các quy luật địa lí chung của Trái đất. Phần II gồm: Chương 1: Tài nguyên thiên nhiên và môi trường với phát triển kinh tế; Chương 2: Những vấn đề về dân số và lao động với phát triển kinh tế; Chương 3: Những vấn đề cơ bản về nền kinh tế

5.4. MSG631 PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐỊA LÍ (3 tín chỉ)

Nội dung môn học cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản khoa học, nghiên cứu khoa học và những vấn đề khác có liên quan. Trên cơ sở đó, học viên có thể lựa chọn và xây dựng đề cương nghiên cứu cho một đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục hoặc khoa học địa lí, hoặc viết được thuyết minh cho một đề tài nghiên cứu khoa học.

5.5. GRA631 GIS VÀ VIỄN THĂM ỨNG DỤNG (3 tín chỉ)

Nội dung môn học là những kiến thức chuyên sâu về khoa học viễn thám, các nguyên tắc cơ bản khi sử dụng phương pháp viễn thám trong nghiên cứu địa lý tự nhiên khu vực, quốc gia. Phương pháp viễn thám sử dụng trong xây dựng bản đồ và đánh giá các đối tượng địa lý tự nhiên cụ thể.

5.6. TNV621 LÃNH THỔ VÀ BIÊN GIỚI QUỐC GIA VIỆT NAM (2 tín chỉ)

Nội dung môn học bao gồm 6 chương. Các vấn đề được tiếp cận từ lí luận đến thực tiễn của các vùng miền biên giới và hải đảo. Các khái niệm cơ bản về lãnh thổ và biên giới quốc gia (bao gồm biên giới trên đất liền và trên biển); Chủ quyền lãnh thổ quốc gia trong luật pháp và tập quán quốc tế; Quá trình phát triển lãnh thổ và biên giới quốc gia Việt Nam; Phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Việt nam và các nước láng giềng; Quá trình xác lập chủ quyền biển đảo Việt Nam; Chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa; Quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam về bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và biển đảo. Các vấn đề mới phát sinh ở khu vực biên giới và tình hình kinh tế - xã hội của khu vực biên giới trên đất liền và hải đảo.

5.7. DEC621 PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG (2 tín chỉ)

Nội dung môn học cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về chương trình, chương trình nhà trường, những hiểu biết về đổi mới giáo dục nói chung và đổi mới chương trình, sách giáo khoa địa lí nói riêng. Nội dung môn học cũng giúp học viên có những kiến thức cơ bản về xây dựng chương trình nhà trường.

5.8. VSG631 NHỮNG VẤN ĐỀ ĐỊA LÍ KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM (3 tín chỉ)

Môn học bao gồm các nội dung chính: Vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới; Tái cơ cấu nền kinh tế Việt Nam (Cải tiến cơ cấu nền kinh tế Việt Nam; Các mô hình phát triển kinh tế Việt Nam); Vấn đề phát triển con người và nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập; Vấn đề nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế trong tiến trình hội nhập; Vấn đề di dân và đô thị hóa; Một số vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội ở các vùng biên giới Việt Nam; Việt Nam trong xu thế toàn cầu hoá, hội nhập và phát triển.

5.9. TOE621 TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÁC NGÀNH KINH TẾ (2 tín chỉ)

Học phần trang bị những hiểu biết cơ bản về tổ chức lãnh thổ các ngành, vùng, tổ chức môi trường sống, các hình thức chủ yếu của tổ chức lãnh thổ kinh tế ở Việt Nam: Các hình thức tổ chức lãnh thổ kinh tế ngành nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, thương mại, du lịch; các hình thức tổ chức lãnh thổ theo không gian: khu kinh tế ven biển và cửa khẩu, hành lang kinh tế, vùng kinh tế trọng điểm.... Nội dung cơ bản là các hình thức TCLT sản xuất: quan niệm, vai trò, nhân tố ảnh hưởng, đặc điểm, tình hình phát triển của các hình thức cụ thể và các đánh giá, phân tích

5.10. DER621 PHÁT TRIỂN VÙNG (2 tín chỉ)

Nội dung của môn học: Tổng quan về vùng và phân vùng kinh tế; Bản chất và nội dung của vùng kinh tế; Một số lý thuyết phát triển xét từ góc độ kinh tế lãnh thổ. Marketing và liên kết vùng. Đề cập đến các khía cạnh về Marketing vùng; Liên kết kinh tế; Liên kết vùng ở Việt Nam. Chính sách phát triển vùng. Đề cập đến Chính sách phát triển vùng; Kinh nghiệm quốc tế thực hiện chính sách phát triển vùng. Phát triển vùng ở Việt Nam, các công cụ thực hiện chính sách vùng ở Việt Nam

5.11. RWG621 ĐỊA CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI VÀ KHU VỰC (2 tín chỉ)

Học phần Địa chính trị khu vực và thế giới nằm trong khối kiến thức chuyên ngành (phần tự chọn) của chuyên ngành thạc sĩ Địa lý học. Nội dung học phần cung cấp cho học viên những khái niệm cơ bản về Địa chính trị; Một số xu hướng lý thuyết và thực hành Địa chính trị trên thế giới; Những biến đổi chính của cục diện chính trị thế giới và khu vực trong thế kỷ XX, thập niên đầu thế kỷ XXI và

tác động của chúng đến môi trường Địa chính trị và trật tự quốc tế; Địa chính trị các khu vực trên thế giới; Quan điểm Địa chính trị trong chiến lược và chính sách phát triển quốc gia của một số nước và khu vực trên thế giới; Những vấn đề đặt ra và phản ứng chính sách của Việt Nam từ sự biến động Địa chính trị khu vực và thế giới.

5.12. GEO631 GIÁO DỤC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA DÂN TỘC (3 tín chỉ)

Nội dung chuyên đề bao gồm 4 chương, bao gồm: Những kiến thức đại cương về văn hóa và văn hóa dân tộc. Các kiến thức về phân vùng văn hóa và các vùng văn hóa của Việt Nam, thông qua đó sẽ nhận diện được những đặc thù về văn hóa theo từng tộc người và theo từng vùng miền. Các kiến thức về tiếp biến văn hóa (các nhân tố chi phối đến tiếp biến văn hóa, các góc độ tiếp biến văn hóa...) và vấn đề bảo tồn văn hóa dân tộc. Qua môn học, người học cũng sẽ được định hướng những vấn đề về giáo dục giá trị văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa cho học sinh ở các trường phổ thông

5.13. GEO632 KINH TẾ PHÁT TRIỂN (3 tín chỉ)

Nội dung chuyên đề bao gồm 3 chương, bao gồm: Chương 1: Những vấn đề chung về kinh tế phát triển. Chương 2: Nguồn lực để tăng trưởng và phát triển kinh tế; Chương 3: Các vấn đề kinh tế quốc tế với sự phát triển kinh tế. Chuyên đề cung cấp lý luận và tiêu chí đánh giá tăng trưởng và phát triển kinh tế, các mô hình phát triển, các nguồn lực phát triển kinh tế ở các nước đang phát triển.

5.14. GEO633 NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI TRONG ĐỊA LÝ DÂN CƯ (3 tín chỉ)

Nội dung chủ yếu của chuyên đề: Tổng quan về địa lý dân cư: Nghiên các vấn đề về các thành phần dân số, dân số và sự phát triển kinh tế, dân số và tài nguyên môi trường, dân số và chất lượng cuộc sống, dân số tộc người; Những vấn đề xã hội trong địa lý dân cư thế giới và những vấn đề xã hội trong địa lý dân cư Việt Nam như: Vấn đề về quá tải dân số, vấn đề già hóa dân số, vấn đề tôn giáo, vấn đề giới và bình đẳng giới, vấn đề di cư quốc tế,...

5.15. GEO634 PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH VÀ THỰC TIỄN VIỆT NAM (3 tín chỉ)

Học phần **Phát triển Kinh tế xanh và thực tiễn Việt Nam** là chuyên đề tự chọn trong chương trình đào tạo thạc sĩ Địa lí học. Nội dung chuyên đề bao gồm 3 chương, bao gồm: Chương 1: Tổng quan về phát triển kinh tế xanh. Chương 2: Việt Nam trong tiến trình phát triển kinh tế xanh; Chương 3: Phát triển kinh tế xanh trong các ngành kinh tế ở Việt Nam. Qua môn học, người học cũng sẽ được định hướng những vấn đề về giáo dục môi trường và phát triển bền vững cho học sinh ở các trường phổ thông.

5.16. GEO635 ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI TRONG ĐỊA LÍ KINH TẾ - XÃ HỘI (3 tín chỉ)

Chuyên đề **Ứng dụng công nghệ hiện đại trong Địa lí học** là chuyên đề tự chọn trong chương trình đào tạo thạc sĩ Địa lí kinh tế - xã hội. Chuyên đề sẽ giới thiệu cho học viên những ứng dụng chuyên sâu trong nghiên cứu địa lí kinh tế - xã hội. Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu và giảng dạy: vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, xu hướng ứng dụng và thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu và giảng dạy hiện nay, nguyên tắc, quy trình ứng dụng công nghệ thông tin; Giới thiệu các website, ứng dụng, phần mềm, công cụ khai thác, tìm kiếm, phân tích và xử lí thông tin, dữ liệu, số liệu thống kê phục vụ trong nghiên cứu và giảng dạy Địa lí kinh tế-xã hội; Cách thiết kế và quy trình ứng dụng các phần mềm, công cụ trong nghiên cứu và giảng dạy Địa lí kinh tế-xã hội.


TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Mai Xuân Trường

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Nguyễn Phương Liên